



# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2007

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN  
TUONG AN VEGETABLE OIL JOIN STOCK COMPANY

## 1. NHỮNG SỰ KIỆN QUAN TRỌNG



### THÀNH LẬP

Từ trước năm 1975 tiền thân của Tường An là cơ sở sản xuất nhỏ tên gọi Tường An Công ty do một người Hoa làm chủ. Sau ngày 30/04/1975, cơ sở được Nhà Nước tiếp quản và chuyển tên thành Xí nghiệp Công quản dầu ăn Tường An Công ty.

Ngày 20/11/1977, Bộ lương thực thực phẩm ra quyết định số 3008/LTTP – TC chuyển Xí nghiệp Công quản dầu ăn Tường An thành Xí nghiệp công nghiệp quốc doanh trực thuộc Công ty dầu thực vật Miền Nam.



### CHUYỂN ĐỔI SỞ HỮU THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN

Từ ngày 01/10/2004, Nhà máy dầu Tường An chuyển thành Công ty cổ phần theo Quyết định số 42/2004/QĐ-BCN ngày 04 tháng 06 năm 2004 của Bộ Công nghiệp với Vốn điều lệ là 189.802.000.000 đồng.

Niên yết cổ phiếu

Cổ phiếu của Công ty được cấp phép niêm yết tại Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán TP. Hồ Chí Minh vào ngày 06/12/2006. Số lượng cổ phiếu niêm yết là: 18.980.200 cổ phiếu.

Cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch từ ngày 26/12/2006.



### NHỮNG THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

Tên đầy đủ	: CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN
Tên tiếng Anh	: TUONG AN VEGETABLE OIL JOINT STOCK COMPANY
Tên giao dịch	: DẦU TƯỜNG AN
Trụ sở chính	: 48/5 Phan Huy Ích, P.15, Q. Tân Bình, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại	: (84-8) 8 153 950 – 8 153 972 – 8 153 941 – 8151 102
Fax	: (84-8) 8 153 649 – 8 157 095
Email	: tuongan@tuongan.com.vn
Website	: www.tuongan.com.vn

Vốn điều lệ: **189.802.000.000** đồng  
(Một trăm tám mươi chín tỷ, tám trăm lẻ hai triệu đồng).

Số lượng cổ phần đã phát hành: **18.980.200** cổ phiếu phổ thông.

Giấy phép đăng ký kinh doanh: **Số 4103002698**

Do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27 tháng 09 năm 2004, sửa đổi lần thứ nhất ngày 03 tháng 04 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ 2, ngày 28 tháng 05 năm 2007.



#### CÁC NHÀ MÁY VÀ CHI NHÁNH:

- Nhà máy dầu Tường An đặt tại TP Hồ Chí Minh
- Nhà máy dầu Nghệ An đặt tại Thành phố Vinh - Nghệ An
- Các chi nhánh thuê đặt tại Hà Nội, Đà Nẵng
- Văn phòng đại diện thuê đặt tại Cần Thơ

## 2. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

### NGÀNH NGHỀ KINH DOANH:

Sản xuất, mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm chế biến từ dầu, mỡ động thực vật, từ các loại hạt có dầu, thạch dừa.

Sản xuất, mua bán các loại bao bì đóng gói.

Mua bán, xuất nhập khẩu các loại máy móc, thiết bị, nguyên nhiên vật liệu phục vụ sản xuất, chế biến ngành dầu thực vật.

Cho thuê mặt bằng, nhà xưởng. Sản xuất, mua bán các loại gia vị ngành chế biến thực phẩm, nước chấm, nước sốt (không sản xuất tại trụ sở).

Sản xuất, mua bán các loại sản phẩm mì ăn liền (mì, bún, phở, bánh đa, cháo ăn liền).

Đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá.

Kinh doanh khu vui chơi giải trí (không hoạt động tại trụ sở). Hoạt động sinh hoạt văn hoá (tổ chức giao lưu, gặp mặt).

Kinh doanh nhà ở (xây dựng nhà ở để bán hoặc cho thuê).

### TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG:

Tốc độ phát triển qua các năm của Công ty ngày càng được khẳng định, sản phẩm đã được người tiêu dùng quan tâm và ủng hộ. Sản phẩm của Công ty đa dạng và có chất lượng tốt phục vụ cho trực tiếp cho người tiêu dùng và dùng cho sản xuất công nghiệp.

Chất lượng được người tiêu dùng tin cậy và đã bình chọn là hàng Việt Nam chất lượng cao trong nhiều năm liền.

Trong năm 2007 Công ty tiếp tục phát triển, củng cố và giữ thị phần đối với các sản phẩm đã có và tiếp tục phát triển các sản phẩm mới có chất lượng và dinh dưỡng cao nhằm đáp ứng các nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của người tiêu dùng.

Năm 2007 Công ty tiếp tục trên đà phát triển với sản lượng đạt **162.814** tấn tăng **17,08%** và doanh thu đạt **2.554 tỷ** đồng tăng **68,54%** so với năm 2006.

Với tình hình giá nguyên vật liệu dầu thực vật tiếp tục biến động tăng cao đặc biệt vào thời điểm từ giữa năm đến cuối năm 2007 làm ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhà máy dầu Phú Mỹ tại KCN Phú Mỹ tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đang trong quá trình hoàn thiện và chuẩn bị cho việc đưa sử dụng vào cuối quý II/2008.

## 3. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN:

Với mục tiêu là các sản phẩm của Công ty ngày càng phục vụ tốt nhất cho người tiêu dùng với chất lượng tốt và với nhiều chủng loại sản phẩm khác nhau nhằm phục vụ được các nhu cầu khác nhau của người tiêu dùng

Với sự phát triển mạnh mẽ của Công ty trong những năm vừa qua sau khi cổ phần hóa với nguồn vốn tích lũy từ lợi nhuận giữ lại và từ việc được miễn thuế TNDN, Công ty đã niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán là cơ hội để Công ty huy động vốn nhằm đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh của ngành sản xuất chính và mở rộng sản xuất phát triển sang các lĩnh vực khác nhằm tìm kiếm lợi nhuận cao hơn và ít rủi ro.

Bên cạnh đó Công ty ngày càng đóng góp cho xã hội nhiều hơn thông qua các hoạt động cộng đồng góp phần cùng Nhà nước đưa xã hội ngày càng phát triển.

### 1. NHỮNG ẢNH HƯỞNG QUAN TRỌNG ĐẾN TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2007 tình hình sản xuất kinh doanh của Tường An ảnh hưởng bởi các nhân tố sau:

- Việt Nam thực thi các chính sách về việc gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO).
- Giá nguyên liệu dầu thực vật thế giới tăng mạnh khoảng 70% đặc biệt từ giữa năm và cuối năm 2007. Sang đầu năm 2008 giá nguyên liệu tiếp tục tăng rất cao và tăng đột biến.
- Giá dầu thô tăng cao làm ảnh hưởng rất nhiều đến giá đầu vào của một số sản phẩm nguyên vật liệu của một số ngành trong đó có ngành dầu thực vật.

### 2. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2007

ĐVT: triệu đồng

Nội dung	Thực hiện Năm 2007	Thực hiện Năm 2006	Tăng giảm so với năm 2006	Tỷ lệ % so với năm 2006
1. Tổng sản lượng (tấn)	162.814	139.058	23.756	117,08%
2. Doanh thu	2.554.228	1.515.469	1.038.759	168,54%
3. Lợi nhuận trước thuế	125.712	45.693	80.019	275,12%
4. Thuế thu nhập DN	-	-	-	-
5. Lợi nhuận sau thuế	125.712	45.693	80.019	175,12%
<b>6. Cổ tức (%)</b>	<b>20%</b>	<b>12%</b>	<b>8%</b>	<b>166,67%</b>

Tổng sản lượng năm 2007 đạt **162.814** tấn tăng **10,76%** so với kế hoạch và tăng **17,08%** so với năm 2006.

Tổng doanh thu đạt **2.554** tỷ đồng tăng **65,57%** so với kế hoạch và tăng **68,54%** so với thực hiện năm 2006. Doanh thu tăng là do nhu cầu thị trường nội địa tăng mạnh bao gồm cả tiêu dùng cá nhân và sản xuất công nghiệp sử dụng dầu thực vật. Công ty đã ngày càng hoàn thiện hệ thống bán hàng trên toàn quốc. Ngoài ra do giá nguyên vật liệu dầu thực vật tăng mạnh làm cho giá bán tăng từ đó dẫn đến doanh thu tăng.

Lợi nhuận trước thuế đạt **125,712** tỷ đồng tăng **153,39%** so với kế hoạch và tăng **175,12%** so với năm 2006. Lợi nhuận tăng nguyên nhân là do doanh thu tăng nhanh và Công ty đã có chính sách dự trữ nguyên vật liệu phù hợp, hiệu quả và dự báo được giá nguyên vật liệu dầu thực vật tăng.

### 3. NHỮNG THAY ĐỔI CHỦ YẾU TRONG NĂM 2007

- Thị giá cổ phiếu của Công ty đã tăng hơn 2 lần so giá khớp lệnh ngày 26/12/2006 đây là cơ hội để hình ảnh Công ty ngày càng được công chúng biết đến nhiều.
- Tiếp tục thực hiện việc XDCB của Dự án đầu tư nhà máy dầu Phú Mỹ và Di dời nhà máy Dầu Tường An, đang khẩn trương xây dựng để kịp hoàn thành và đưa vào vận hành thử trong quý II/2008 và sau đó tiến hành đưa vào sử dụng.
- Trong năm 2007 Công ty tiếp tục nghiên cứu và cho ra đời hai sản phẩm mới.



“OMAX – CHẤT LƯỢNG HOÀN HẢO”



“OLLIC – THƠM LỪNG HƯƠNG TỎI”

### 4. TRIỂN VỌNG TRONG NĂM 2008

Nhu cầu của thị trường về dầu thực vật ngày càng lớn. Cùng với sự phát triển kinh tế của đất nước là điều kiện để cho Công ty phát triển.

Công ty sẽ đưa vào sử dụng Nhà máy Dầu Phú Mỹ trong năm 2008 là điều kiện thuận lợi để Công ty nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và tăng thị phần.

Bên cạnh những thuận lợi trên vẫn còn có những khó khăn trong việc đảm bảo mục tiêu đã đề ra như biến động của giá nguyên liệu trên thế giới như giá nguyên liệu, nhiên liệu, hạt nhựa...

### III. BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 1. BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT NĂM 2007

STT	Nội dung	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>601,396,272,556</b>	<b>263,110,733,687</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	364,228,585,799	115,278,641,919
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	50,000,000,000	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	28,186,656,195	28,061,725,178
4	Hàng tồn kho	151,885,292,016	115,081,614,518
5	Tài sản ngắn hạn khác	7,095,738,546	4,688,752,072
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>235,665,133,108</b>	<b>284,297,933,757</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
2	Tài sản cố định	225,499,001,268	140,040,735,997
	- Tài sản cố định hữu hình	44,431,510,612	51,516,488,993
	- Tài sản cố định vô hình	21,323,340,757	21,837,668,041
	- Tài sản cố định thuê tài chính	-	-
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	159,744,149,899	66,686,578,963
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1,984,000,000	131,984,000,000
5	Tài sản dài hạn khác	8,182,131,840	12,273,197,760
<b>III</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>837,061,405,664</b>	<b>547,408,667,444</b>
<b>IV</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>475,621,134,390</b>	<b>283,303,168,621</b>
1	Nợ ngắn hạn	372,169,691,610	251,401,316,787
2	Nợ dài hạn	103,451,442,780	31,901,851,834
<b>V</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>361,440,271,274</b>	<b>264,105,498,823</b>
1	Vốn chủ sở hữu	353,840,289,491	255,564,553,195
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	189,802,000,000	189,802,000,000
	- Thặng dư vốn cổ phần		
	- Cổ phiếu quỹ		
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
	- Các quỹ	85,849,134,149	35,964,653,819
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	78,189,155,342	29,797,899,376
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	-	-
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	7,599,981,783	8,540,945,628
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	7,599,981,783	8,540,945,628
	- Nguồn kinh phí		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
<b>VI</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>837,061,405,664</b>	<b>547,408,667,444</b>

## KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2006
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2,555,894,573,554	1,516,516,302,466
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	1,666,269,062	1,046,926,850
3	Doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp d vụ	2,554,228,304,492	1,515,469,375,616
4	Giá vốn hàng bán	2,342,189,229,760	1,381,676,166,867
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	212,039,074,732	133,793,208,749
6	Doanh thu hoạt động tài chính	23,675,464,019	19,210,153,179
7	Chi phí tài chính	1,235,120,994	3,781,849,166
8	Chi phí bán hàng	80,477,776,492	84,839,014,668
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	28,771,581,375	20,086,689,227
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	125,230,059,890	44,295,808,867
11	Thu nhập khác	511,406,747	1,397,076,574
12	Chi phí khác	29,021,843	-
13	Lợi nhuận khác	482,384,904	1,397,076,574
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	125,712,444,794	45,692,885,441
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	125,712,444,794	45,692,885,441
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	6,623	2,407
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	20%	12%

## CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH NĂM 2007

Stt	Khoản mục	Năm 2007	Năm 2006
<b>I Hiệu quả kinh doanh</b>			
1	EPS	6,623	2,407
2	ROE	35.53%	17.88%
3	LNST / Vốn đầu tư của chủ sở hữu	66.23%	24.07%
4	LNST / Doanh thu thuần	4.92%	3.02%
5	Lãi gộp / Doanh thu thuần	8.30%	8.83%
<b>II Thanh khoản</b>			
1	Khả năng thanh toán tức thì	0.98	0.46
2	Khả năng thanh toán nhanh	1.21	0.59
3	Khả năng thanh toán hiện hành	1.62	1.05



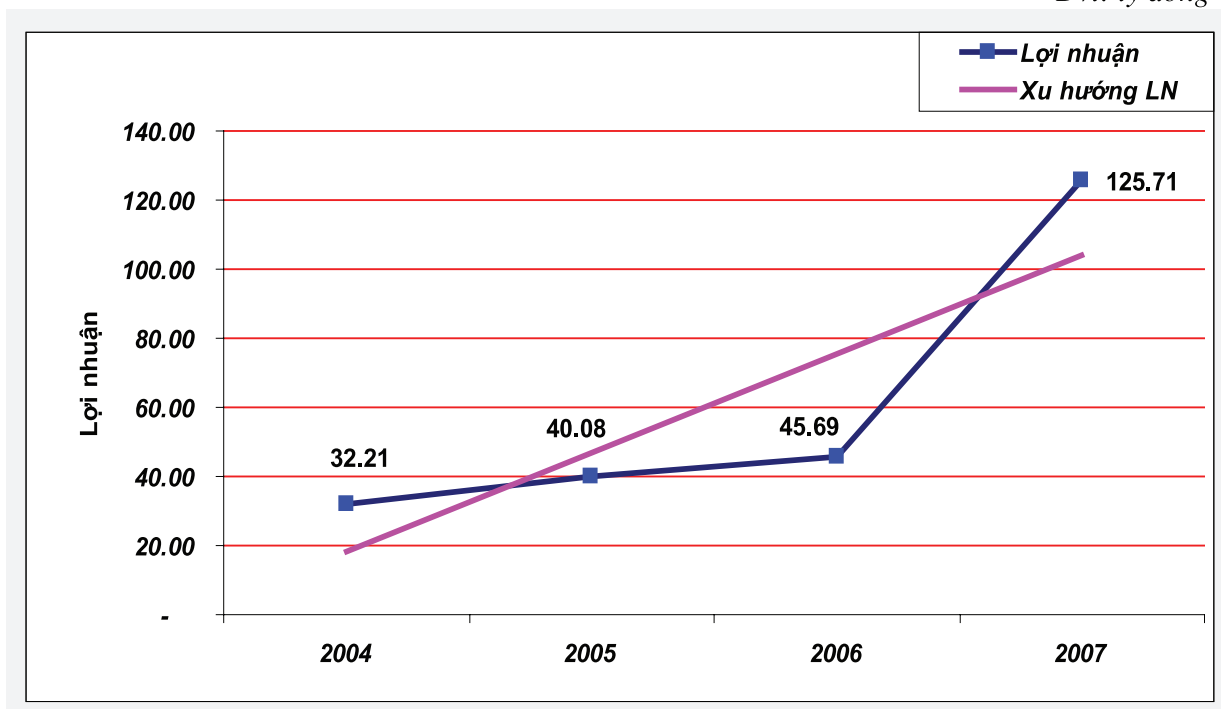
### III. BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 1.1. Khả năng sinh lời:

- Năm 2007 tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu đạt **4,92%** cao hơn năm 2006 là **1,9%** tăng **62,91%** so với năm 2006. Tỷ suất sinh lợi trên doanh thu cao là do Công ty đã tiết kiệm được chi phí trong sản xuất và chi phí hoạt động.
- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2007 đạt **35,53%** cao hơn năm 2006 là **17,65%** tăng **98,71%** so với năm 2006. Nguyên nhân là do lợi nhuận trong năm 2007 tăng cao hơn **80,019** tỷ đồng (Lợi nhuận năm 2006 đạt **45,693** tỷ đồng).

#### BIỂU ĐỒ TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN CÁC NĂM 2004 - 2007

Đvt: tỷ đồng



#### 1.2. Khả năng thanh toán:

- Khả năng thanh toán tức thì của năm 2007 đạt 0,98 lần cao hơn 0,52 lần tăng 113% so năm 2006. Do công ty có lượng tiền nhàn rỗi do việc thu nợ nhanh và việc thanh toán nợ phải trả chậm hơn.  
Khả năng thanh toán nhanh của năm 2007 đạt 1,21 lần cao hơn 0,62 lần tăng 105% so với năm 2006. Việc tăng hệ số thanh toán nhanh là do lượng tiền mặt và khoảng tương đương tiền tăng cao hơn năm 2006 và công ty đã dự trữ hàng tồn kho cao hơn năm 2006.
- Khả năng thanh toán hiện hành của năm 2007 đạt 1,62 lần cao hơn năm 0,57 lần so với năm 2006. Nhìn chung các chỉ số thanh toán trong năm 2007 đều cao hơn năm 2006 và đạt được độ an toàn cao.

#### 1.3. So sánh với ngành:

- Thương hiệu Tường An là một trong những thương hiệu mạnh trên thị trường dầu thực vật Việt Nam. Tường An luôn hướng tới sự phát triển và mở rộng thị trường cả nội địa và xuất khẩu, Công ty luôn tìm các giải pháp trong việc phát triển các sản phẩm mới có bổ sung vị chất vì sức khỏe của cộng đồng.

#### 1.4. Giá trị sổ sách tại thời điểm ngày 31/12/2007:

- Tổng giá trị tài sản ngày 31/12/2007 là **837,1 tỷ** đồng so với năm 2006 là **547,4 tỷ** đồng, tăng **52.9%**.

#### 1.5. Những biến động , thay đổi lớn:

- Trong năm 2007 do biến động giá vật tư, nguyên nhiên vật liệu đặc biệt là nguyên liệu dầu thực vật biến động tăng rất cao, tạo áp lực cho người điều hành phải chọn thời điểm dự trữ nguyên liệu, vật tư. Tăng giá bán hợp lý để đảm bảo hiệu quả kinh doanh và giữ vững thị phần.

#### 1.6. Những thay đổi về vốn cổ đông, vốn góp:

Vốn điều lệ năm 2006:	<b>189.802.000.000</b> đồng
Tăng/ giảm vốn trong năm:	<b>0</b> đồng
Vốn điều lệ đến cuối năm 2007:	<b>189.802.000.000</b> đồng

#### 1.7. Tổng số cổ phiếu theo từng loại:

Cổ phiếu thường:	<b>18.980.200</b> cp
Cổ phiếu ưu đãi:	<b>0</b> cp

#### 1.8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:

Cổ phiếu thường:	<b>18.980.200</b> cp
Cổ phiếu ưu đãi:	<b>0</b> cp

#### 1.8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:

Cổ tức năm 2007 đạt **20%** tăng **66,7%** so với năm 2006.

#### 1.10. Tình hình cổ phiếu:

- Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh ngày 26/12/2006 là Công ty Dầu thực vật đầu tiên tại Việt Nam niêm yết trên Thị trường Chứng khoán, với phiên khớp giá đầu tiên đạt 75.000 đồng/cổ phiếu.

Một số chỉ tiêu quan trọng.

Mức giá cao nhất ngày 12/10/2007:	<b>186.000</b> đồng / Cổ phần
Mức giá thấp nhất ngày 03/5/2007:	<b>53.000</b> đồng / Cổ phần
Cổ tức năm 2007:	<b>1.500</b> đồng / Cổ phần
EPS năm 2007	<b>6.623</b> đồng / Cổ phần
EPS năm 2006	<b>2.407</b> đồng / Cổ phần
Tỷ lệ tăng trưởng EPS:	<b>175,16%</b>
Thị giá cổ phiếu tại ngày 31/12/2007:	<b>124.000</b> đồng / Cổ phần
P/E	<b>18,72</b> lần
Book Value năm 2006	<b>13.465</b> đồng / Cổ phần
Book Value năm 2007	<b>18.643</b> đồng / Cổ phần
Tỷ lệ tăng trưởng Book Value:	<b>38,46%</b>

#### BIỂU ĐỒ % THAY ĐỔI CỦA VN INDEX VÀ GIÁ CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY (MÃ CK: TAC).



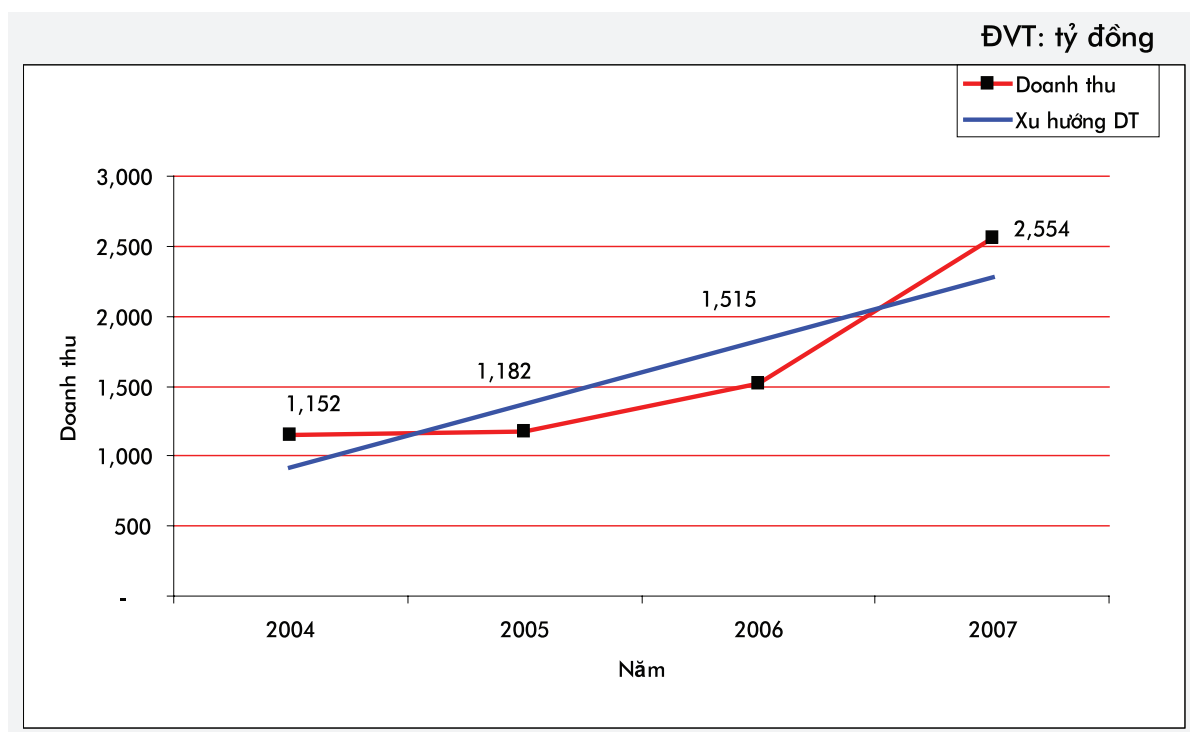
(Nguồn: [www.vse.org.com](http://www.vse.org.com))

Tình hình giao dịch Cổ phiếu của Công ty tăng lên rất nhiều cả về số lượng và giá vào thời điểm từ tháng 9/2007 đến cuối năm 2007 nguyên nhân là do thị trường chứng khoán đã hoạt động ngày càng hiệu quả và lòng tin của nhà đầu tư vào sự phát triển mạnh mẽ của Công ty và Thị trường Chứng khoán Việt Nam. Sự biến động % thay đổi của chỉ số VN INDEX thấp hơn sự biến động % thay đổi của giá cổ phiếu của Công ty cho thấy sự tin tưởng của nhà đầu tư vào sự phát triển của Công ty trong tương lai.

## 2. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2007

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2007	Kế hoạch năm 2007	ĐVT: Triệu đồng
				Tỷ lệ (%) Tăng (giảm)
1	Sản lượng (tấn)	162.814	147.000	10,76%
2	Doanh thu	2.554.228	1.542.654	65,57%
3	Chi phí	2.428.516	1.450.387	67,4%
4	Lợi nhuận	125.712	49.613	153,3%
5	Cổ tức	20%	15%	33,3%

### BIỂU ĐỒ TĂNG TRƯỞNG DOANH THU CÁC NĂM 2004 - 2007



**3. TÌNH HÌNH TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ XÂY DỰNG CƠ BẢN****3.1. Tình hình tài sản cố định**

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2006	Năm 2007
- Giá trị còn lại của TSCĐ đầu năm:	98.461	73.354
- Tài sản tăng:		
Mua sắm mới	924	2.254
Chuyển từ XDCB dở dang	1.772	
Khác		
- Tài sản giảm do thanh lý, nhượng bán:	135	
- Khấu hao tài sản cố định trong kỳ:	13.705	11.608
- Giá trị còn lại của TSCĐ cuối năm:	73.354	65.755
- Xây dựng cơ bản dở dang cuối kỳ:	66.687	159.744

**3.2. Tình hình thực hiện xây dựng cơ bản từ đầu dự án đến 31/12/2007 (đã thanh toán)**

ĐVT: triệu đồng

Tên Dự án	Giá trị dự toán	Đã thực hiện
1. Đầu tư mới Nhà máy Dầu Phú Mỹ và di dời Nhà Máy Dầu Tường An	276.153	151.718
2. Đầu tư dây chuyền tách phân đoạn Dầu cọ 400 tấn / ngày	52.358	35.564
<b>Tổng cộng</b>	<b>328.511</b>	<b>187.282</b>

**4. HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH**

Trong năm 2007, ngoài việc cân đối vốn cho hoạt động thường xuyên phục vụ cho sản xuất kinh doanh Công ty còn phải cân đối nguồn vốn hợp lý phục vụ cho việc thanh toán cho nhà thầu của dự án Nhà máy dầu Phú Mỹ. Công ty luôn duy trì một nguồn vốn ngắn hạn vào từng thời điểm cụ thể hợp lý để thanh toán các khoản nợ phải trả lớn đúng hạn. Hiện nay, Ngân hàng Á Châu (ACB) và Ngân hàng Đầu tư Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh đã đồng ý cung cấp hạn mức tín dụng ngắn hạn cho Tường An với số tiền hạn mức là 220 tỷ đồng.

Thông báo số 97/TB-HĐQT.07 ngày 28/06/2007 của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành đã báo cáo cho Chủ tịch HĐQT tại Báo cáo số 500/BC-DTA ngày 02/7/2007 về việc chuyển tiền cho Ban Quản lý dự án theo dõi và quản lý như sau.

Số tiền Tổng giám đốc điều hành đã chuyển cho Ban QLDA theo dõi và quản lý theo báo cáo số 500/BC-DTA ngày 02/7/2007: **23.898.611.899** đồng

Tiền thuế VAT: **6.611.812.600** đồng

Tổng cộng: **30.510.424.499** đồng

## 5. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

### 5.1. Sản phẩm và hệ thống phân phối

Hiện nay, Công ty có 12 nhóm sản phẩm khác nhau với nhiều nhãn hàng được người tiêu dùng ưa thích và khẳng định được thương hiệu như Cooking, Vạn thọ, Dầu nành, Dầu mè, Margarine, Dầu dừa, Dầu Omax, Dầu Ollic, Dầu Season, Dầu phộng ... đặc biệt nhãn vàng Vio là một trong những sản phẩm có chất lượng và chất dinh dưỡng cao dành cho trẻ em. Trong năm 2007 Công ty đã cho ra đời hai sản phẩm mới với nhãn hiệu là “OMAX – Chất lượng hoàn hảo” và sản phẩm “OLLIC – Thơm lừng hương tỏi” nhằm đáp ứng ngày càng cao nhu cầu tiêu dùng của người dân. Công ty cần tiếp tục khai thác tối đa ưu thế của những sản phẩm này và áp dụng quy trình ISO xuyên suốt để đảm bảo chất lượng và quy trình sản xuất đối với tất cả sản phẩm của Công ty.



**Phát triển thêm kênh Siêu thị, cửa hàng tiện lợi.**

**Kênh Horeca.**

**Kênh Công nghiệp.**

Nhằm đáp ứng nhu cầu trong phong cách ăn uống ngày càng cao của khách hàng, việc nghiên cứu sản xuất ra những sản phẩm mới phục vụ nhu cầu hiện nay như: loại dầu ăn có hàm lượng chất dinh dưỡng cao dành cho người bệnh tim mạch, bơ dành cho người không muốn tăng cân, những sản phẩm phụ trợ được sản xuất từ thực vật nhằm tận dụng hết giá trị của nguyên vật liệu trong quá trình sản xuất.

Trong năm 2007 Tường An chiếm 31.1% thị phần nội địa cả nước. Bằng việc phát triển thêm kênh phân phối và tiếp tục xây dựng thêm và hoàn thiện hệ thống phân phối hiện đại nhằm mục đích đưa sản phẩm của Công ty ngày càng phổ biến, người tiêu dùng dễ dàng nhận biết và sử dụng sản phẩm của Tường An.



### 5.2. Hoạt động cộng đồng

Sự phát triển của mỗi doanh nghiệp gắn liền với sự phát triển chung của cộng đồng xã hội, do đó Công ty đã thực hiện nhiều chương trình mang lại lợi ích cho cộng đồng cùng với cộng đồng san sẻ những khó khăn là một trong những phương châm hoạt động của Công ty. Hoạt động cộng đồng của Công ty không những mang tính cộng đồng mà còn nhằm kích thích sự tiêu dùng và đưa sản phẩm của Công ty đến gần với người tiêu dùng hơn.

# Dầu Phộng

## Dầu Phộng tinh luyện:

Được tinh luyện từ 100% dầu Đậu Phộng nguyên chất. Quy trình chế biến với công nghệ hiện đại lưu giữ lượng vitamin A và E tự nhiên có tác dụng chống lão hoá tốt. Giá trị dinh dưỡng cao, thích hợp cho trẻ em, người lớn tuổi và người bệnh.



# Dầu Mè

## Dầu Mè tinh luyện:

Là một loại dầu dinh dưỡng cao cấp chứa nhiều axit béo thiết yếu cần thiết cho cơ thể (tỉ lệ 82,9%) là tiền chất của nhóm axit béo Omega -3 và Omega -6 (EPA & DHA), độ béo cao, rất tốt cho tim mạch và trí não, đặc biệt là trẻ em và người cao tuổi.



## HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

Nhằm góp phần vào sự phát triển chung của xã hội, Công ty Dầu thực vật Tường An đã xác định các hoạt động xã hội, trợ giúp cộng đồng cũng là một trong những chiến lược quan trọng. Năm 2007, Tường An tiếp tục thực hiện nhiều hoạt động xã hội thiết thực, vì cộng đồng như: chương trình “Mùa xuân biên giới” phối hợp cùng Báo SGGP, HTV và một số đơn vị khác đến thăm, tặng quà và giao lưu với bộ đội biên phòng, nhân dân hai tỉnh Gia Lai-Kon Tum và kiều bào ở tỉnh Pak-sé (Lào); chương trình “Vòng tay nhân ái” mang Tết đến với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn hay

# NĂM 2007

chương trình “Bóng cả cuộc đời” gây quỹ hỗ trợ người già neo đơn, không nơi nương tựa

Là nhà sản xuất trong lĩnh vực hàng thực phẩm tiêu dùng, Tường An luôn sát cánh cùng người tiêu dùng trong các chương trình hội thi nấu ăn “Vì mái ấm tình thương”, “Hương vị gia đình” (Báo Yêu trẻ) dành cho trẻ em tàn tật, trẻ em lang thang cơ nhỡ nhân ngày Gia đình Việt Nam (28/6); Hội nghị biểu dương phụ nữ điển hình tại TP.HCM nhân dịp 8/3, tổ chức các hội thi nấu ăn chào mừng kỷ niệm 77 năm ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930 – 20/10/2007).

### Hội thi “Gia đình cùng vào bếp” Phụ nữ quận Bình Thạnh



### Hội thi “Bếp vàng Nội trợ” Phụ nữ phường 4, Quận 5





## HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG



Đặc biệt, vào dịp Trung thu năm nay, Trường An đã tổ chức chuỗi chương trình mừng đón Tết Trung thu phong phú, đặc sắc và đầy ý nghĩa với Lễ hội "Cùng đón trăng lên" dành cho trẻ em TP.HCM, chương trình "Trung thu nhớ Bác" gây quỹ từ thiện hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt ở Nghệ An,

chương trình "Đêm trăng thương yêu" tổ chức tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, cơ nhờ tại các tỉnh Tiền Giang, Long An và TP.HCM. Chương trình đã mang đến cho các em sự ấm áp và niềm vui khó quên, để lại nhiều ấn tượng sâu sắc trong lòng những người thực hiện.

### Hình ảnh chương trình "Cùng đón trăng lên"



## Hình ảnh chương trình “Đêm trăng thương yêu”



Bên cạnh đó, Tường An đã chung tay cùng cộng đồng, góp phần hỗ trợ, chia sẻ gánh nặng mưu sinh với những gia đình có hoàn cảnh khó khăn bằng các hành động thiết thực như: ủng hộ quỹ “Vì người nghèo”, cứu trợ đồng bào bị lũ lụt tại miền Trung, ủng hộ nạn nhân trong thảm họa sập cầu Cần Thơ, tham gia tài trợ chương trình “Siêu thị may mắn mini” dành cho người nghèo.

## Hình ảnh cứu trợ đồng bào Miền Trung bị lũ lụt



Với những hoạt động vì cộng đồng trong suốt những năm qua, Tường An luôn thể hiện rõ trách nhiệm của doanh nghiệp đối với xã hội. Các hoạt động của Tường An luôn nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc sống, hướng đến sự phát triển bền vững chung của toàn xã hội. Đây cũng là một trong những mục tiêu phát triển dài hạn của Tường An.

#### 5.3. Các thành tích đạt được trong năm 2007

Với những thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm vừa qua. Trong năm 2007 Công ty vinh dự đạt được các danh hiệu sau:

- Hàng Việt Nam chất lượng cao 2007; Top 100 thương hiệu dẫn đầu Hàng Việt Nam Chất lượng cao năm 2007. (Báo SGTT)
- Nhãn hiệu nổi tiếng Quốc gia 2007 (Hội Sở hữu Trí tuệ Việt Nam)
- Cúp vàng Thương hiệu – Nhãn hiệu lần II năm 2007.
- Top 100 Sao Vàng Đất Việt 2007.



## 6. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN TRONG NĂM 2008

### 6.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Sản lượng 180.000 tấn: tỷ lệ 110,56% so với năm 2007.

Doanh thu 2.812 tỷ đồng: tỷ lệ 110,09% so với năm 2007.

Lợi nhuận 100 tỷ đồng: tỷ lệ 79,55% so với năm 2007.

Kế hoạch cổ tức năm 2008: 16%.

### 6.2. Định hướng phát triển.

Tiếp tục nâng cao vai trò của marketing trong việc định hướng chiến lược cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm tạo được sự nhận biết sản phẩm của Công ty nhiều hơn trong tương lai thông qua các hoạt động cộng đồng, quảng cáo, tổ chức các sự kiện nhằm tạo được sự nhận biết sản phẩm của Công ty.

Tiếp tục nâng cao và hoàn thiện hơn nữa hệ thống bán hàng của Công ty ở thị trường nội địa và hướng tới xuất khẩu vào các nước trong khu vực và thế giới bằng cách hoàn thiện hệ thống phân phối; nâng cấp, phát triển hệ thống phân phối và lực lượng bán hàng chuyên nghiệp.

Tiếp tục nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn cho cán bộ công nhân viên của Công ty, phát triển nguồn nhân lực thu hút nhân tài, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn GMP – HACCP và tiêu chuẩn ISO: 9001 2000 và các hệ thống quản lý tiên tiến khác.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý các nguồn lực doanh nghiệp (ERP: Enterprise Resources Planning) nhằm ngày càng hoàn thiện các quy trình quản lý và kiểm soát các quy trình một cách chặt chẽ nhằm giảm thiểu các rủi ro có thể xảy ra các sai sót ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty, đồng thời nâng cao tính kiểm soát của hệ thống trong việc thực thi các quy trình nghiệp vụ.

Đưa Nhà máy Dầu Phú Mỹ vào hoạt động và khai thác trong quý II năm 2008 nhằm đáp ứng đủ nhu cầu tiêu thụ sản phẩm ngày càng tăng.

Tiếp tục đa dạng hóa sản phẩm, tạo ra những sản phẩm có chất lượng dinh dưỡng cao nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng và có tỷ lệ lợi nhuận cao nhằm tối đa hóa lợi nhuận của Công ty. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, giảm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh để nâng cao năng lực cạnh tranh.



## 7. ĐỊNH HƯỚNG ĐẦU TƯ

### 7.1. Dự án đầu tư và bất động sản

Tiếp tục thực hiện hoàn thiện và đưa vào sử dụng hiệu quả dự án đầu tư mới Nhà máy Dầu Phú Mỹ vào cuối quý II/2008 và di dời nhà máy Dầu Tường An tại Khu Công nghiệp Phú Mỹ 1, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào cuối năm 2008 và 2009.

Tiếp tục lập phương án và tìm kiếm đối tác liên doanh, liên kết cho việc sử dụng Lô đất 16/5 và 48/5 Phan Huy Ích, P.15, Q. Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh sau khi di dời.

### 7.2. Đầu tư tài chính

Công ty sử dụng vốn của mình để đầu tư góp vốn liên doanh liên kết vào các công ty khác và những ngành nghề mà Công ty có thế mạnh và kinh nghiệm đặc biệt là trong ngành thực phẩm nhằm tận dụng hệ thống phân phối rộng khắp cả nước của Công ty đã xây dựng, nhằm tìm kiếm lợi nhuận cao hơn cho cổ đông và ngày càng nâng cao vị trí và thương hiệu của Tường An trên thị trường và tạo được sự nhận biết ngày càng nhiều đối với người tiêu dùng trong nước và nước ngoài.

### III. BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 8. TIỀN LƯƠNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH, BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN NĂM 2007

##### 8.1. Ban điều hành:

- ★ Bà Huỳnh Tuân Phương - Mai - Tổng giám đốc 1.081 triệu đồng
- ★ Bà Đặng Thị Thu - Phó tổng giám đốc 723 triệu đồng
- ★ Ông Vũ Đức Thịnh - Giám đốc TC kiêm Kế toán trưởng 663 triệu đồng

##### 8.2. Ban quản lý dự án

- ★ Ông Dương Tiến Đức - Giám đốc Ban QLDA 618 triệu đồng
- ★ Ông Nguyễn Hữu Sức - Giám đốc Ban QLDA (đã nghỉ việc) 572 triệu đồng

### IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN ( PHỤ LỤC KÈM THEO)

### V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

#### 1. KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2007 về việc phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán được lựa chọn để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2007. Hội đồng quản trị đã chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía nam (AASCs) thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2007.

#### 2. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN ĐỘC LẬP

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của **CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN** tại ngày 31 tháng 12 năm 2007, kết quả kinh doanh, cũng như luồng tiền lưu chuyển cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan”.



## 1. ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU VÀO CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY VMPACK

Công ty đã thực hiện đầu tư 1.824.000.000 đồng vào cổ phiếu của Công ty Cổ phần Bao bì Dầu thực vật (VMPACK) chiếm tỷ lệ 2,4% vốn chủ sở hữu.

Tên công ty:	Công ty cổ phần Bao bì Dầu thực vật (VMPACK).
Địa chỉ:	Lô 6-12 Khu F, Khu Công nghiệp Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP Hồ Chí Minh.
Lĩnh vực kinh doanh:	Sản xuất bao bì cho ngành thực phẩm; mua bán máy móc thiết bị, vật tư, nguyên liệu ngành bao bì; dịch vụ thương mại, in bao bì.
Vốn cổ phần:	76 tỷ đồng.
Giấy CN đăng ký KD số:	4103001186 ngày 09/09/2002
Thời gian hoạt động:	50 năm kể từ ngày nhận Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (năm 2002).
Tỷ lệ cổ phiếu Tường An sở hữu:	2,4% vốn chủ sở hữu.
Giá niêm yết đầu tiên:	27.500 đồng/cổ phần
Công ty cổ phần Bao bì Dầu thực vật (VMPACK) đã niêm yết cổ phiếu lên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngày 21/12/2006.	

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2007 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	KH năm	TH năm	TH năm	So với KH (%)	So với TH 2006 (%)
		2007	2007	2006		
1	Doanh thu	121.698	164.465	105.427	35,14%	56%
2	Lợi nhuận	12.922	11.954	9.291	-7,49%	28,66%
3	Tỷ lệ cổ tức	12%	12%	11%	0%	9,1%
4	Thị giá (31/12)		24.000	25.000		4%

## 2. CÔNG TY SỞ HỮU 51% VỐN ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN

Công ty Dầu thực vật Hương liệu Mỹ Phẩm Việt Nam (VOCARIMEX) là doanh nghiệp nhà nước được thành lập ngày 27/05/1995, ngày 12/12/2004 chuyển Công ty sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con. Hiện đang nắm giữ 51% vốn cổ phần của Công ty Cổ phần Dầu thực vật Tường An.

Tên Công ty:	Công ty Dầu thực vật Hương liệu Mỹ phẩm Việt Nam
Địa chỉ:	58 Nguyễn Bình Khiêm, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Vốn kinh doanh:	534 tỷ đồng
Ngành nghề kinh doanh:	Sản xuất, kinh doanh dầu mỡ động thực vật, tinh dầu, hương liệu mỹ phẩm, chất tẩy rửa, các sản phẩm từ cây có dầu, than gáo dừa; chế biến thức ăn gia súc; sản xuất kinh doanh các loại bao bì; xuất nhập khẩu và kinh doanh vật tư, nguyên liệu, dầu thực vật, sản phẩm tinh dầu, nông lâm sản có dầu và vật tư thiết bị chuyên dùng phục vụ cho nhiệm vụ của Công ty; cho thuê kho, bãi, nhà để làm văn phòng làm việc; khai thác và cung cấp các dịch vụ cảng để xuất nhập khẩu dầu thực vật các loại hàng hoá khác; đầu tư, phát triển vùng nguyên liệu cây có dầu; kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.
Số cổ phần đang nắm giữ:	<b>9.679.900</b> cổ phần

## VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

### 3. CÁC GIAO DỊCH CÓ LIÊN QUAN

Hiện nay Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An có thực hiện mua nguyên liệu với Công ty Dầu thực vật Hương liệu Mỹ phẩm Việt Nam (Vocarimex) là Công ty nắm giữ 51% vốn của Công ty.

Việc thực hiện giao dịch với Vocarimex đều được thực hiện thông qua hợp đồng kinh tế, việc ký hợp đồng cũng như giao dịch đều tuân thủ theo Điều lệ Công ty và các luật có liên quan, từng hợp đồng đều được các thành viên HĐQT không có liên quan chấp thuận, giá trị thực hiện được thể hiện trên Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2007.

## VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### 1. Cơ cấu tổ chức của Công ty:

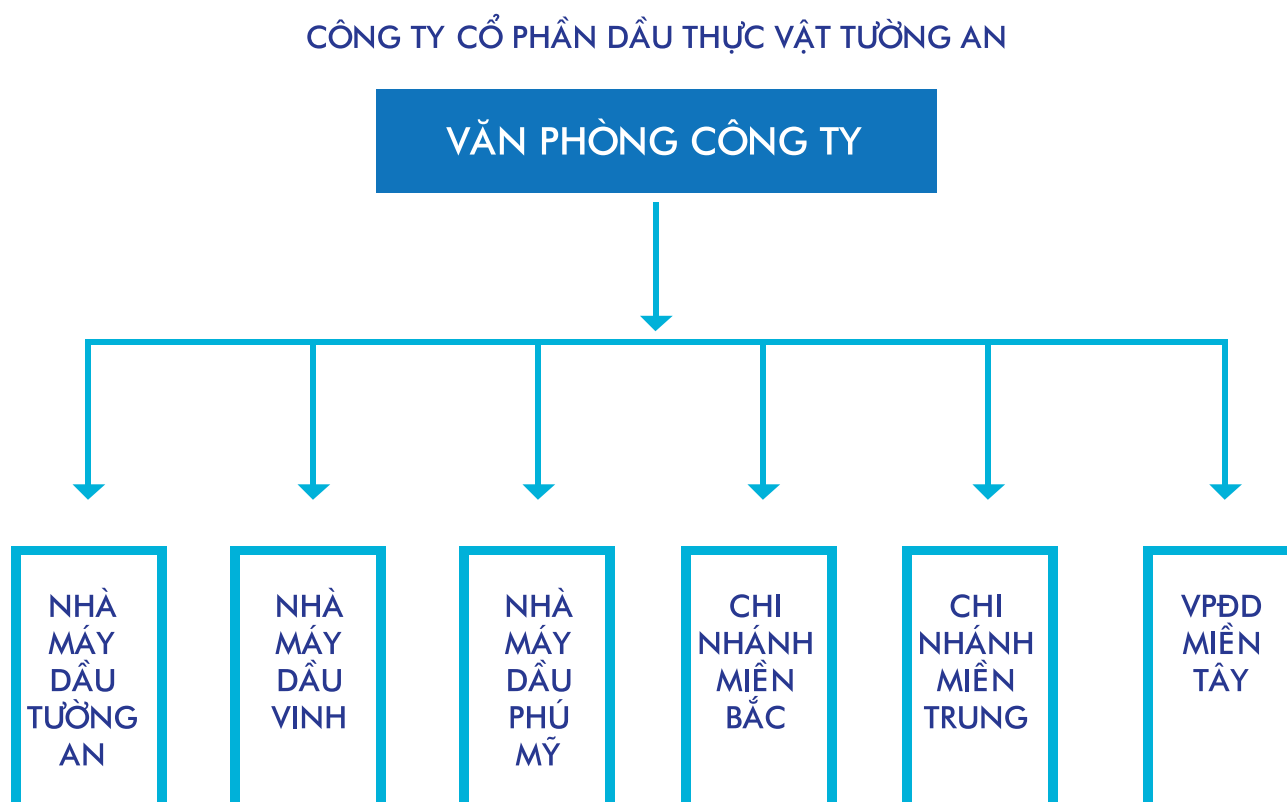
Hội đồng quản trị bổ nhiệm hai chức danh đứng đầu phụ trách hai mảng công việc chính trực thuộc HĐQT như sau:

Tổng giám đốc điều hành đảm nhận mảng công việc điều hành sản xuất kinh doanh.

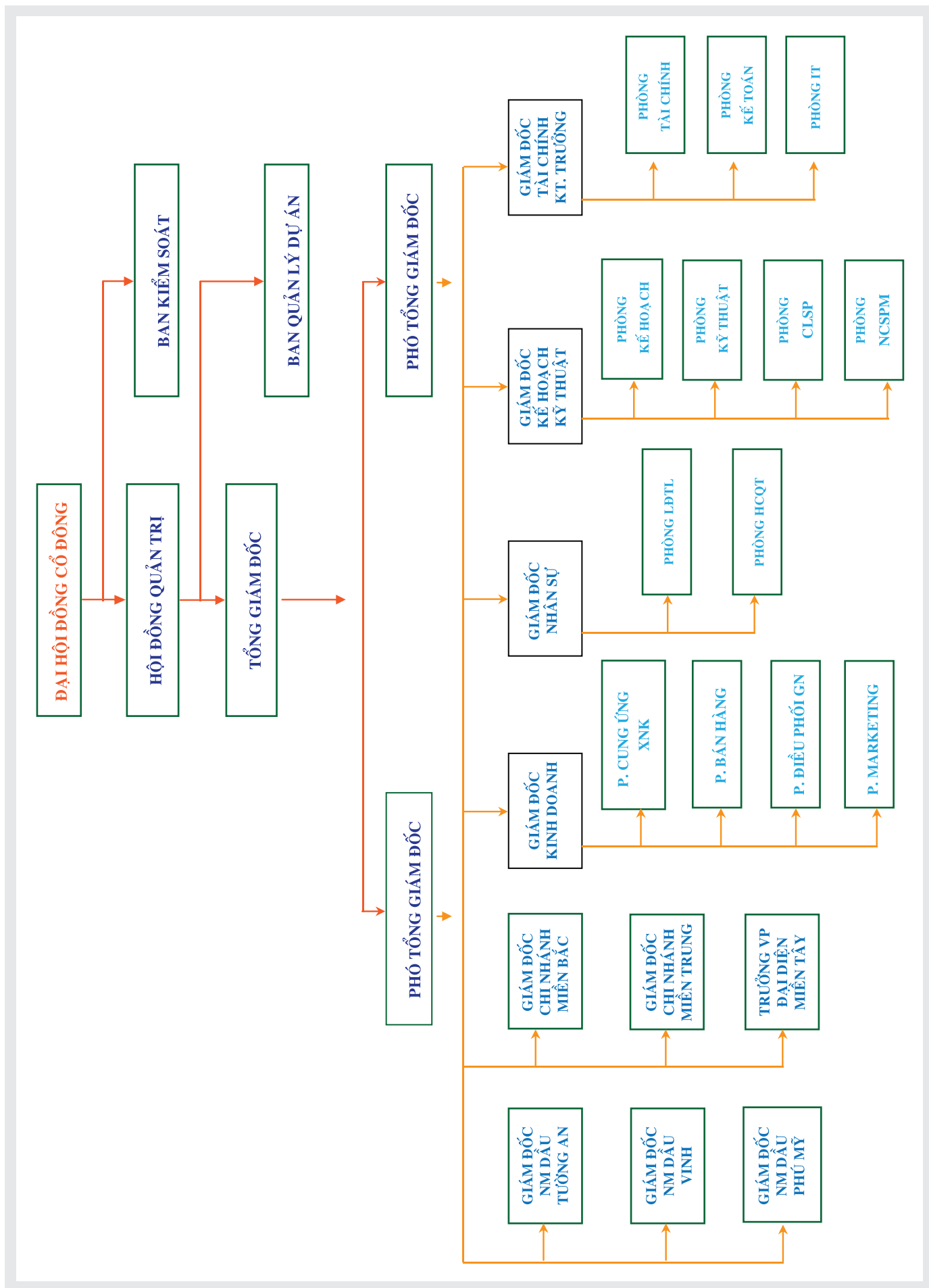
Giám đốc Ban quản lý dự án đảm nhận mảng công việc các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, di dời.

Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An là một tổ chức thống nhất gồm Văn phòng công ty, 2 nhà máy, 2 chi nhánh và 1 văn phòng đại diện. Việc điều hành và các quyết định quan trọng về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều được thực hiện tại văn phòng.

Sơ đồ tổ chức của Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An như sau:



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH  
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN





<b>TT</b>	<b>ĐƠN VỊ</b>	<b>CHỨC NĂNG</b>	<b>ĐỊA CHỈ</b>
1	Nhà máy đầu Tường An	Nhà máy sản xuất	48/5 Phan Huy Ích, P.15, Q.Tân Bình, TP.HCM. ĐT: (08) 8153 972 Fax: (08) 8153 649
2	Nhà máy Dầu Phú Mỹ	Nhà máy sản xuất (đang trong quá trình xây dựng)	Khu Công nghiệp Phú Mỹ 1, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
3	Nhà máy đầu Vinh	Nhà máy sản xuất	135 Nguyễn Viết Xuân, P.Hưng Dũng, TP.Vinh, Nghệ An. ĐT: (038) 833 898 Fax: (038) 835 353
4	Chi nhánh Miền Bắc	Theo dõi tình hình thị trường và phát triển kênh phân phối  Kho tiếp nhận sản phẩm từ Công ty và Nhà máy dầu Vinh chuyển ra.	78 Bạch Đằng, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội (địa điểm thuê) ĐT: (04) 984 3404 Fax: (04) 984 3403
5	Chi nhánh Miền Trung	Theo dõi tình hình thị trường và phát triển kênh phân phối	65 Thái Phiên, Phường Phước Ninh, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng ĐT: 0511 565 299 Fax: 0511 565 300
6	Văn phòng đại diện Miền Tây	Theo dõi tình hình thị trường và phát triển kênh phân phối	218/44C Trần Hưng Đạo, Phường An Nghị, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ ĐT: (071) 831 818 Fax: (071) 833 846

## 2. TÓM TẮT LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH



### Tổng giám đốc điều hành

#### Bà Huỳnh Tuân Phương Mai

Sinh năm 1962 tại Long An, Tốt nghiệp Trường Đại học Kinh tế TP.HCM sau khi tốt nghiệp năm 1986 Bà về công tác tại Nhà máy Dầu Tường An. Từ năm 1990 đến 2002 Bà lần lượt được bổ nhiệm giữ các chức vụ quan trọng tại Nhà máy dầu Tường An: Phó trưởng phòng Kế hoạch Cung tiêu, Trưởng phòng Kinh doanh, Phó giám đốc.

Tháng 10 năm 2004 đến nay, Bà được bổ nhiệm vào vị trí Tổng giám đốc điều hành Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An. Bà Huỳnh Tuân Phương Mai đã làm việc tại Công ty Tường An suốt hơn 20 năm, quá trình công tác gắn liền với quá trình hình thành và xây dựng phát triển thương hiệu Tường An cũng như xây dựng hệ thống phân phối và lực lượng bán hàng chuyên nghiệp đồng thời gắn liền với sự phát triển của Tường An.

Chức vụ hiện nay: Tổng giám đốc điều hành.



### **Phó Tổng giám đốc điều hành**

#### **Bà Đặng Thị Thu**

Sinh năm 1956 tại TP HCM, tốt nghiệp trường Đại học tài chính kế toán, Bà được bổ nhiệm chức Phó trưởng phòng Kế toán Nhà máy Dầu Tường An vào năm 1990. Năm 1998 Bà được bổ nhiệm chức Trưởng phòng Tài chính kế toán Nhà máy Dầu Tường An. Đến năm 2004 Bà được bổ nhiệm vào Thành viên HĐQT và giữ chức Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An.

Chức vụ hiện nay: Phó tổng giám đốc điều hành.



### **Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng**

#### **Ông Vũ Đức Thịnh**

Sinh năm 1972 tại TP.HCM, tốt nghiệp trường Đại học Tài chính kế toán Thành phố Hồ Chí Minh chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp năm 1993. Ngoài ra Ông còn tham gia các khóa học về Chứng khoán, Giám đốc tài chính (CFO), Kế toán trưởng, thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ...

Ông được bổ nhiệm chức Phó trưởng phòng kế toán Nhà máy Dầu Tường An năm 1996, đến tháng 10 năm 2004 Ông được bổ nhiệm chức Kế toán trưởng Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An, tháng 5/2007 Ông được bổ nhiệm chức vụ Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An.

Chức vụ hiện nay: Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng  
Thư ký HĐQT, Nhân viên công bố thông tin.



## Giám đốc Ban quản lý dự án

Ông Dương Tiến Đức

Sinh năm 1956 tại Hà Tây, tốt nghiệp Trường đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh chuyên ngành Kỹ sư cơ khí. Ông được bổ nhiệm chức Phó trưởng phòng kỹ thuật Nhà máy dầu Tường An năm 1993, đến tháng 10/2001 giữ chức vụ Trưởng phòng Nghiên cứu phát triển sản xuất. Từ tháng 11/2004 giữ chức Giám đốc Ban đầu tư đến tháng 6/2007 giữ chức Phó giám đốc Ban quản lý dự án, tháng 10/2007 giữ chức vụ Giám đốc Ban quản lý dự án Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An (thay Ông Nguyễn Hữu Sức đã nghỉ việc từ tháng 10/2007).

Chức vụ hiện nay: Giám đốc Ban quản lý dự án.

### 3. CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

Để đẩy mạnh tốc độ phát triển của Công ty, bộ phận chủ lực điều hành và chi phối chính là con người. Do đó, việc xây dựng một chiến lược phát triển nguồn nhân lực là hết sức cần thiết. Công ty xác định được những vấn đề quan trọng trong việc xây dựng chính sách nhân sự là:

Tổ chức nhân sự hợp lý và hiệu quả thông qua việc sắp xếp lại các phòng ban nghiệp vụ, phân công công việc đến từng cá nhân một cách phù hợp nhất và theo đúng năng lực và kiến thức được đào tạo nhằm tạo sự thoải mái, tạo ý thức chung cho tất cả nhân viên trong Công ty làm việc hiệu quả vì một mục tiêu chung của công ty.

Có chính sách về tiền lương hợp lý, các chế độ đãi ngộ lao động, ưu đãi về thâm niên làm việc,...nhằm thu hút lao động giỏi về làm việc và giữ người lao động gắn bó với Công ty.

Xây dựng văn hóa Công ty lành mạnh tạo được môi trường làm việc thân thiện và niềm tự hào được làm việc cho Công ty.

Đầu tư phát triển công tác huấn luyện đào tạo tại chỗ và bên ngoài.

Trong năm 2007 Công ty có những chính sách phù hợp với định hướng như trên Công ty đã từng bước phát triển nguồn nhân lực thông qua các chính sách đào tạo từ nội bộ và bên ngoài. Tuyển dụng những người trình độ chuyên môn cao đáp ứng được các nhiệm vụ của từng vị trí và chức danh của Công ty nhằm đáp ứng được sự phát triển của Công ty. Bên cạnh đó Công ty đã xây dựng hệ thống lương, thưởng hợp lý đã góp phần nâng cao hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm qua và cho các năm sắp tới.

#### **BẢNG THỐNG KÊ NHÂN SỰ CỦA CÔNG TY TẠI NGÀY 31/12/2007:**

Stt	Diễn giải	Số lượng	Ghi chú
1	Thạc sỹ	3	
2	Kỹ sư, cử nhân	173	
3	Cao đẳng	55	
4	Trung học chuyên nghiệp	100	
5	Trung học nghề	31	
6	Công nhân kỹ thuật	54	
7	Tốt nghiệp phổ thông trung học	427	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>843</b>	

Để chuẩn bị nhân sự cho Nhà máy Dầu Phú Mỹ đi vào hoạt động trong năm 2008 công ty đã từng bước xây dựng và tính toán số lượng công nhân và nhân viên hợp lý để đáp ứng được yêu cầu vận hành nhà máy Dầu Phú Mỹ hoạt động một cách có hiệu quả, bằng cách trong năm 2007 Công ty đã thực hiện việc tuyển dụng công nhân tại địa phương và được đào tạo tại Nhà máy Dầu Tường An phù hợp với năng lực của từng người với các vị trí công việc khác nhau với những khó khăn như sau:

Trình độ nhân viên không đồng đều, khan hiếm và khó tuyển dụng.

Phải mất rất nhiều thời gian đào tạo và chọn lọc để phù hợp với từng vị trí công việc.

Do vị trí địa lý của Nhà máy Dầu Phú Mỹ ở xa Thành phố Hồ Chí Minh nên một số lao động cũ của Công ty gặp nhiều khó khăn trong việc di chuyển cho nên một số lao động đã xin nghỉ trong năm 2007 và tiếp tục xin nghỉ trong năm 2008 đã gây ra rất nhiều khó khăn trong việc sắp xếp lao động sản xuất tại Nhà máy Dầu Tường An và có kinh nghiệm để vận hành Nhà máy Dầu Phú Mỹ hoạt động có hiệu quả.

## 1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Ông Đoàn Tấn Nghiệp	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Ông Nguyễn Hùng Cường	Thành viên Hội đồng quản trị
3. Ông Định Quốc Hưng	Thành viên Hội đồng quản trị
4. Ông Vũ Hữu Điền	Thành viên Hội đồng quản trị
5. Bà Võ Thị Huyền Lan	Thành viên Hội đồng quản trị

## 2. BAN KIỂM SOÁT

1. Ông Văn Tích Vĩnh	Trưởng Ban kiểm soát
2. Ông Nguyễn Đức Thuyết	Thành viên Ban kiểm soát
3. Bà Ngô Bạch Mai	Thành viên Ban kiểm soát

## 3. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

1. Bà Huỳnh Tuân Phương Mai	Tổng giám đốc
2. Bà Đặng Thị Thu	Phó tổng giám đốc
3. Ông Vũ Đức Thịnh	Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng

## 4. BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN

1. Ông Dương Tiến Đức	Giám đốc
2. Ông Nguyễn Hữu Súc (Giám đốc, đã nghỉ việc tháng 10/2007)	

## 5. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP KHÔNG ĐIỀU HÀNH

**Ông Đoàn Tấn Nghiệp** - Chủ tịch Hội đồng quản trị đại diện phần vốn của nhà nước (51%) tại Công ty, Ông hiện là Phó Tổng giám đốc Công ty Dầu thực vật Hương liệu Mỹ phẩm Việt Nam (Vocarimex).

**Ông Nguyễn Hùng Cường** – Thành viên Hội đồng quản trị đại diện phần vốn nhà nước (51%) tại Công ty, Ông hiện là Kế toán trưởng Công ty Vocarimex.

**Ông Định Quốc Hưng** – Thành viên Hội đồng quản trị đại diện phần vốn nhà nước (51%) tại Công ty, Ông hiện là Trưởng phòng Kinh doanh xuất nhập khẩu Công ty Vocarimex.

**Bà Võ Thị Huyền Lan** – Thành viên Hội đồng quản trị đại diện của Quỹ đầu tư Jaccar Capital, Bà hiện là Tổng giám đốc Quỹ đầu tư Jaccar Capital.

**Ông Vũ Hữu Điền** – Thành viên Hội đồng quản trị đại diện cho Công ty quản lý quỹ đầu tư Dragon Capital, Ông hiện là Trưởng bộ phận Quản lý danh mục đầu tư.

**6. CÁC DỮ LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN CỔ ĐÔNG NGÀY 12/3/2008**

**6.1. Cơ cấu vốn điều lệ tại ngày 12/03/2008**

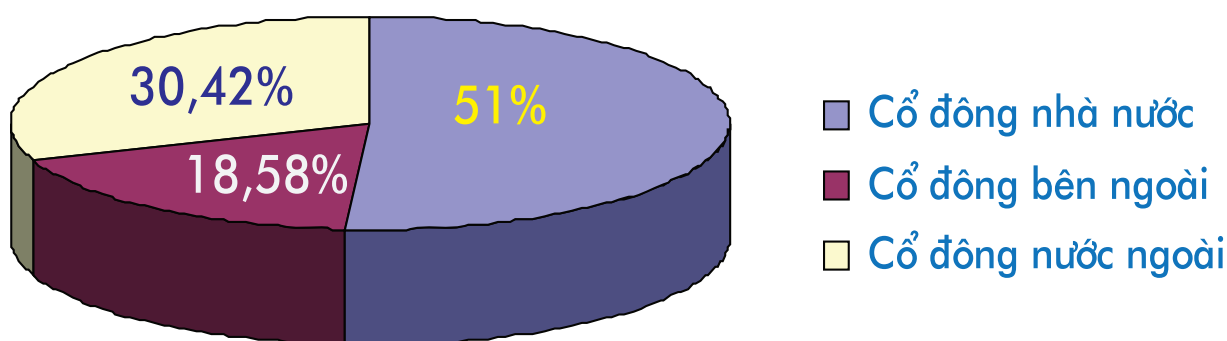
Mệnh giá cổ phần là: 10.000 đồng / cổ phần

Thành phần sở hữu	Số cổ phần sở hữu				Tỷ lệ (%) tăng giảm
	27/03/2007	Tỷ lệ	12/03/2008	Tỷ lệ	
1. Cổ đông nhà nước	9.679.900	51%	9.679.900	51%	-
2. Cổ đông nước ngoài	3.221.950	16,98%	5.773.980	30,42%	+13,44%
3. Cổ đông khác	6.078.350	32,02%	3.526.320	18,58%	- 13,44%
<b>Tổng cộng</b>	<b>18.980.200</b>	<b>100%</b>	<b>18.980.200</b>	<b>100%</b>	<b>-</b>

Trong năm 2007, cổ đông lớn chủ yếu là các quỹ đầu tư nước ngoài đã thực hiện giao dịch mua vào và bán ra cổ phiếu của Tường An (TAC), tỷ lệ nắm giữ đến ngày đăng ký cuối cùng (12/03/2008) cao hơn ngày 27/3/2007 là: 5.773.980 cổ phần với tỷ lệ tăng là 13,44%.

Đến ngày 10/4/2008 tỷ lệ sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài đã hơn 32%

**BIỂU ĐỒ CỔ ĐÔNG THEO DỐI TỶ LỆ SỞ HỮU  
đến ngày 12/3/2008**



## 6.2. Tình hình nắm giữ cổ phần của một số cổ đông lớn (không tính cổ đông nhà nước)

Stt	Tên cổ đông	Số lượng CP ngày 27/3/2007	Số lượng CP ngày 12/3/200	Tỷ lệ % so với VĐL
1.	Amersham Industries Ltd	1.539.150	1.056.630	5,56%
2.	Jaccar Capial Fund Ltd	1.141.040	1.141.040	6,01%
3.	Vietnam Dragon Fund Ltd	526.640	695.740	3,67%
4.	J.P Morgan		636.480	3,35%
5.	Kitmc Worldwide Vietnam RSP Balanced Fund		585.630	3,09%
<b>Tổng cộng</b>		<b>3.206.830</b>	<b>4.115.520</b>	<b>21,68%</b>

## 6.3. Số lượng cổ phần nắm giữ của các thành viên HĐQT (không bao gồm cổ phần được ủy quyền).

Stt	Tên cổ đông	Số lượng CP ngày 27/3/2007	Số lượng C ngày 12/3/2008	Tỷ lệ % so với VĐL
1.	Ông Đoàn Tấn Nghiệp	104.100	104.100	0,548%
2.	Ông Nguyễn Hùng Cường	15.000	15.000	0,079%
3.	Ông Đinh Quốc Hưng	10.000	10.000	0,052%
4.	Ông Vũ Hữu Điền	0	0	0%
5.	Bà Võ Thị Huyền Lan	5.000	5.000	0,026%
<b>Tổng cộng</b>		<b>134.100</b>	<b>134.100</b>	<b>0,705%</b>

Trong năm 2007, các thành viên Hội đồng quản trị không thực hiện giao dịch mua hoặc bán cổ phần hiện đang nắm giữ.



## Tóm lại

Trong năm 2007, Công ty tiếp tục khẳng định đà phát triển của mình trên các lĩnh vực như: Kinh doanh, sản xuất, thị trường, thương hiệu, lợi nhuận .

Công ty không ngừng cải tiến và nâng cao năng suất lao động, cải tiến quy trình sản xuất và quản lý, ứng dụng tin học trong việc xử lý các quy trình nghiệp vụ. Nâng cao, cải tiến và ngày càng hoàn thiện các yêu cầu quản lý để đáp ứng và hoàn thiện các các yêu cầu về quản trị tiên tiến đối với công ty niêm yết cổ phiếu trên Thị trường Chứng khoán.

Trong năm 2008 sẽ đưa vào sử dụng và vận hành Nhà máy dầu Phú Mỹ và di dời Nhà máy Dầu Tường An nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu thụ sản phẩm của Công ty ngày càng tăng.

Tiến hành lập phương án sử dụng hai lô đất 16/5 và 48/5 Phan Huy Ích, Phường 15, Quận Tân Bình, TP HCM sau khi di dời Nhà máy dầu Tường An.

Báo cáo thường niên năm 2007 về cơ bản đã nêu khái quát các nội dung chính về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư XDCB trong năm 2007 của Công ty cổ phần dầu Tường An. Công ty rất mong nhận được sự đóng góp hỗ trợ, đầu tư và hợp tác kinh doanh của Quý cổ đông và khách hàng.



# MỤC LỤC

<b>I.</b>	<b>Lịch sử hoạt động của Công ty</b>	
1.	Những sự kiện quan trọng	1
2.	Quá trình phát triển	3
3.	Định hướng phát triển	3
<b>II.</b>	<b>Báo cáo của Hội đồng quản trị</b>	
1.	Những ảnh hưởng quan trọng đến tình hình sản xuất kinh doanh	4
2.	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2007	4
3.	Những thay đổi chủ yếu trong năm 2007	5
4.	Triển vọng trong năm 2008	5
<b>III.</b>	<b>Báo cáo của Tổng giám đốc</b>	
1.	Báo cáo tình hình tài chính	6
1.1.	Khả năng sinh lời	8
1.2.	Khả năng thanh toán	8
1.3.	So sánh với ngành	8
1.4.	Giá trị sổ sách tại thời điểm ngày 31/12/2007	9
1.5.	Những biến động, thay đổi lớn	9
1.6.	Những thay đổi về vốn cổ đông, vốn góp	9
1.7.	Tổng số cổ phiếu theo từng loại	9
1.8.	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại	9
1.9.	Cổ tức chia cho cổ đông	9
1.10.	Tình hình cổ phiếu	9
2.	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2007	11
3.	Tình hình tài sản cố định và xây dựng cơ bản	12
4.	Hoạt động quản trị tài chính	12
5.	Các hoạt động khác	13
5.1.	Sản phẩm và hệ thống phân phối	14
5.2.	Hoạt động cộng đồng	15
5.3.	Các thành tích đạt được trong năm 2007	18
6.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển trong năm 2008	19
6.1.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh	19
6.2.	Định hướng phát triển	19
7.	Định hướng đầu tư	19
7.1.	Dự án đầu tư và bất động sản	19
7.2.	Đầu tư tài chính	19
8.	Tiền lương của Ban điều hành, Ban quản lý dự án năm 2007	20
8.1.	Ban điều hành	20
8.2.	Ban quản lý dự án	20

<b>IV.</b>	<b>Báo cáo tài chính đã được kiểm toán (phụ lục kèm theo)</b>	
<b>V.</b>	<b>Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán</b>	
1.	Kiểm toán độc lập	20
2.	Ý kiến của kiểm toán viên độc lập	20
<b>VI.</b>	<b>Các công ty có liên quan</b>	
1.	Đầu tư cổ phiếu vào cổ phiếu của Công ty VMPACK	21
2.	Công ty sở hữu 51% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An	21
3.	Các giao dịch có liên quan	22
<b>VII.</b>	<b>Tổ chức và nhân sự</b>	
1.	Cơ cấu tổ chức của Công ty	22
2.	Sơ đồ tổ chức bộ máy điều hành	23
3.	Chính sách nhân sự	28
<b>VIII.</b>	<b>Thông tin cổ đông và quản trị Công ty</b>	
1.	Hội đồng quản trị	29
2.	Ban kiểm soát	29
3.	Ban Tổng Giám đốc.	29
4.	Giám đốc Ban quản lý dự án	29
5.	Thành viên hội đồng quản trị độc lập không điều hành	29
6.	Các dữ liệu liên quan đến cổ đông ngày 12/3/2008	30
6.1.	Cơ cấu vốn điều lệ tại ngày 12/03/2008	30
6.2.	Tình hình nắm giữ cổ phần của các cổ đông lớn (không tính cổ đông nhà nước)	31
6.3.	Số lượng cổ phần nắm giữ của các thành viên HĐQT (không bao gồm CP được ủy quyền).	31



# OMAX

## OMAX - Chất lượng hoàn hảo

Ra đời từ sự kết hợp của tất cả những yếu tố tối ưu nhất: công nghệ hiện đại, kinh nghiệm đúc kết suốt 30 năm qua, lòng tâm huyết và những nỗ lực sáng tạo không ngừng.

Omax đánh dấu bước cải tiến của một thế hệ dầu ăn mới, biểu hiện của sự thịnh vượng, sự am tường nghệ thuật ẩm thực và khoa học dinh dưỡng. Với những đổi mới trong công thức phối trộn và cam kết về chất lượng của thương hiệu dầu ăn danh tiếng, Omax sẽ mang đến một cảm nhận mới về chất lượng hoàn hảo.

# Dầu Nành

## Dầu Nành Tinh Luyện

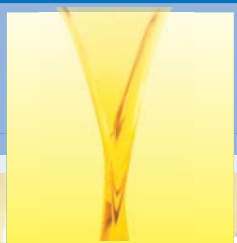
Được tinh luyện từ đậu nành nguyên chất, Dầu Nành Tường An chứa hàm lượng cao 2 axit béo không no: Omega-3 và Omega-6 có tác dụng rất tốt trong việc phòng ngừa các chứng bệnh liên quan đến tim mạch. Ngoài ra Dầu Nành còn cung cấp và hấp thu tốt các vitamin tan trong dầu như: Vitamin A, E giúp chống oxy hóa tự nhiên, bảo vệ tế bào, chống lão hóa, kéo dài tuổi thọ.



# CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN TUONG AN VEGETABLE OIL JOIN STOCK COMPANY



- Trụ sở chính:  
48/5 Phan Huy Ích, P. 15, Q. Tân Bình, TP. HCM  
ĐT: (08) 8153972 Fax: (08) 8153649  
Email: tuongan@tuongan.com.vn



- Nhà máy Dầu Phú Mỹ  
Khu Công Nghiệp Phú Mỹ 1, huyện Tân Thành,  
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- Nhà máy Dầu Vinh:  
135 Nguyễn Viết Xuân, P. Hưng Dũng, TP. Vinh  
ĐT: (038) 833 898 Fax: (038) 835 353
- Chi nhánh Miền Bắc:  
78 Bạch Đằng,  
P. Thanh Lương, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội  
ĐT: (04) 984 3404 Fax: (04) 984 3403
- Chi nhánh Miền Trung:  
65 Thái Phiên,  
P. Phước Ninh, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng  
ĐT: (0511) 565 299 Fax: (0511) 565 300
- Văn phòng đại diện Miền Tây:  
218/44C Trần Hưng Đạo,  
P. An Nghiệp, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ  
ĐT: (071) 831 818 Fax: (071) 833 846



[www.tuongan.com.vn](http://www.tuongan.com.vn)